

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST

Ngày: 25/7/2018

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2018/TLST-KDTM ngày 20/3/2018 về “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐST-KDTM ngày 20/6/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: NHNN&PTNT.

Trụ sở: Số 02, đường Láng Hạ, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hải Đ; địa chỉ: Số 49, đường Trương Định, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Bị đơn: Công ty TNHH S.

Trụ sở: Tổ 2, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc S – Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH Sang.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc S và bà Triệu Thị Thùy Tr.

Cùng địa chỉ: Tổ 2, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Theo Hợp đồng tín dụng số 5307LAV201200368 ngày 29/05/2012, Chi nhánh NHNN&PTNT (gọi tắt là Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh thị xã G) và Công ty TNHH S số tiền thỏa thuận: Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh thị xã G cho Công ty

TNHH S vay số tiền 2.800.000.000đ; thời hạn vay là 12 tháng; mục đích vay kinh doanh điện tử; lãi suất 14%/năm, lãi suất quá hạn 150%. Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh thị xã G đã giải ngân cho Công ty TNHH S vay số tiền 1.100.000.000đ, cụ thể như sau:

Ngày 05/06/2012, Công ty TNHH S nhận nợ số tiền 1.000.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 5307LDS201200443, hạn trả ngày 04/12/2012.

Ngày 14/08/2012, Công ty TNHH S nhận nợ số tiền 100.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 5307LDS201200682, hạn trả ngày 18/02/2013.

Ngày 14/11/2012, Công Ty TNHH S đề nghị Ngân hàng nông nghiệp G gia hạn trả nợ số tiền 1.100.000.000đ vào 13/02/2013.

Để bảo đảm cho số tiền vay 1.100.000.000đ, ông Nguyễn Ngọc S và bà Triệu Thị Tr đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất thửa đất số 597, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại tổ dân phố 4, phường Nghĩa Phú, thị xã Gia Nghĩa, diện tích 501m² và thửa đất số 638, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại tổ dân phố 3, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, diện tích 192m², theo Hợp đồng thế chấp số 8500/TC ngày 31/5/2012.

Tính đến ngày 25/7/2018, Công ty TNHH S còn nợ Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh thị xã G số tiền gốc: 891.315.000 đồng, tiền lãi: 1.157.171.872đ; tổng tiền gốc và tiền lãi là 2.048.486.872đ.

Bị đơn và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận tính đến ngày 18/11/2017 phía Công ty TNHH S còn nợ lại Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh thị xã G số tiền gốc 891.315.000 đồng và tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng số 5307LAV201200368 ngày 29/05/2012.

Nay Công ty TNHH S kinh doanh thua lỗ và đã dừng hoạt động nên không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng. Vậy Công ty TNHH S mong muốn được phía Ngân hàng tạo điều kiện cho Công ty giảm lãi suất và đồng ý phát mãi tài sản thế chấp nếu không thanh toán được nợ.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Nguyễn Ngọc S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai không có lý do, HĐXX xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm đề nghị giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 292, Điều 317 của Luật thương mại; Điều 280, Điều 288, Điều 295, Điều 297 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NHNN&PTNT buộc Công ty TNHH S phải trả cho NHNN&PTNT tiền gốc và tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng số 5307LAV201200368 ngày 29/05/2012.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: NHNN&PTNT đã có đơn khởi kiện và tạm đóng án phí. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có địa chỉ tại thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa thụ lý và xác định quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 29, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy Hợp đồng tín dụng số 5307LAV201100213 ngày 29/3/2011, là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên và được thực hiện trên thực tế, không trái pháp luật. Trong quá trình thực hiện bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 6 của hợp đồng. Mặt khác, bị đơn cũng thừa nhận còn nợ Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh G tiền gốc 891.315.000 đồng và tiền lãi theo hợp đồng. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; cần buộc bị đơn Công ty TNHH S trả cho NHNN&PTNT tiền gốc 891.315.000 đồng, tiền lãi 1.157.171.872đ; tổng tiền gốc và tiền lãi là 2.048.486.872đ, tính đến ngày 25/7/2018 và tiếp tục trả lãi, tiền phạt theo Hợp đồng tín dụng số 5307LAV201100368 ngày 29/3/2012.

[3] Hợp đồng thế chấp số 8500/TC ngày 31/5/2012, đã được các bên ký kết tại Văn phòng công chứng và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã G theo đúng quy định và có hiệu lực pháp luật. Nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa đất số 597, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại tổ dân phố 4, phường Nghĩa Phú, thị xã Gia Nghĩa, diện tích 501m² và thửa đất số 638, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại tổ dân phố 3, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, diện tích 192m² theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ gốc và lãi.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên Công ty TNHH S phải chịu toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 72.969.738đ. Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 34.648.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 292, Điều 317 của Luật thương mại; Điều 280, Điều 288, Điều 295, Điều 297 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NHNN&PTNT.

Buộc Công ty TNHH S phải trả cho NHNN&PTNT số tiền gốc: 891.315.000 đồng, tiền lãi: 1.157.171.872đ; tổng tiền gốc và tiền lãi là 2.048.486.872đ, tính đến ngày 25/7/2018 và tiếp tục trả lãi, tiền phạt theo Hợp đồng tín dụng số 5307LAV201100213 ngày 29/3/2011, kể từ ngày 26/7/2018.

Trường hợp Công ty TNHH S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 8500/TC ngày 31/5/2012, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa đất số 597, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại tổ dân phố 4, phường Nghĩa Phú, thị xã Gia Nghĩa, diện tích 501m² và thửa đất số 638, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại tổ dân phố 3, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, diện tích 192m² theo quy định của pháp.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 143, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Công ty TNHH S phải chịu số tiền 72.969.738đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho NHNN&PTNT -Chi nhánh thị xã G số tiền 34.648.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001753 ngày 19/3/2018.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, , 7a. 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TỌA
Đã Ký**